TAND HUYỆN YÊN ĐỊNH **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 16/2018/DS-ST Ngày: 17-7-2018. V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Kỳ Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Sấn.

2. Bà Hoàng Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu – Thư ký Tòa án, TAND huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND huyện Yên Định, Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng C2 – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2018/TLST-DS ngày 01 tháng 3 năm 2018 về Tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2018/QĐXX-ST ngày 04 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng C1, Thanh Hóa

Địa chỉ: Khu 1 Thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Mạnh K – Chức vụ: Giám đốc

- *Bị đơn:* Anh Ngô Tiến C2, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Thôn Tiến Thắng, xã Yên Trung, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt đại diện Ngân hàng C1, vắng mặt anh C2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 01 tháng 02 năm 2018 và Bản tự khai ngày 12 tháng 3 năm 2018 người đại diện cho nguyên đơn trình bày:

Ngày 15 tháng 3 năm 2013, Ngân hàng C1 có cho anh Ngô Tiến C2 vay vốn chương trình cho vay hộ nghèo với số tiền 22.000.000đ, lãi suất 0.65%/tháng, thời hạn vay 36 tháng. Hạn trả nợ cuối cùng là ngày 15/3/2016. Do đến hạn trả nợ nhưng anh C2 không trả nợ đúng hạn nên Ngân hàng đã chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 15/3/2018 với số tiền 15.000.000đ lãi suất quá hạn là

0,845%/tháng. Tính đến ngày 16/01/2018, anh C2 còn nợ của Ngân hàng C1 9.000.000đ tiền gốc và 4.050.244đ tiền lãi, tổng cả gốc và lãi là: 13.050.244đ.

Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu anh C2 trả nợ nhưng anh C2 chỉ mới trả được số tiền 13.000.000đ tiền gốc, còn lại số tiền 9.000.000đ tiền gốc và số tiền lãi là 4.050.244đ anh C2 vẫn không chịu trả cho ngân hàng. Vì vậy Ngân hàng C1 đề nghị Tòa án giải quyết buộc anh Ngô Tiến C2 phải trả số tiền trên cho ngân hàng.

Tại phiên tòa, đai diện cho ngân hàng C cho rằng: Sau khi anh C2 vay tiền đã không sử dụng vốn đúng mục đích với số tiền 7.000.000đ nên ngân hàng đã thông báo về việc thu hồi số tiền 7.000.000đ trước hạn nhưng anh C2 không trả, vì vậy số tiền 7.000.000đ đã bị chuyển quá hạn kể từ ngày 10/12/2013, số tiền 15.000.000đ sử dụng đúng mục đích nhưng đến hạn vẫn không thanh toán nên đã chuyển quá hạn kể từ ngày 15/3/2016.

Trong thời gian vay vốn cho đến trước phiên tòa sơ thẩm, anh C2 đã trả được 13.000.000đ tiền gốc và 2.895.441đ tiền lãi. Còn lại số tiền gốc là 9.000.000đ và số tiền lãi tính từ ngày trả lãi cuối cùng là ngày 15/10/2014 đến ngày xét xử là 4.498.677đ.

Vì vậy đại diện ngân hàng C đề nghị Tòa án giải quyết buộc anh Ngô Tiến C2 phải trả số tiền gốc và lãi đã nêu trên cũng như số tiền lãi phát sinh kể từ ngày xét xử cho đến khi anh C2 trả toàn bộ số tiền đã vay.

Tại Bản tự khai ngày 04 tháng 4 năm 2018, bị đơn là anh Ngô Tiến C2 trình bày:

Ngày 13/3/2013 anh có nhờ bà Nguyễn Thị Thiêm làm đơn vay vốn chương trình cho vay hộ nghèo của Ngân hàng C1 với số tiền là 15.000.000đ. Nhưng khi nhận tiền, ông thấy số tiền là 22.000.000đ nên có hỏi bà Thiêm thì bà Thiêm trả lời chính sách hộ nghèo chỉ được vay 15.000.000đ còn 7.000.000đ là do bà quen cán bộ tín dụng nên vay ké vào. Vì tin bà Thiêm nên anh đã ký vào các loại giấy tờ vay tiền. Nay bà Thiêm đã bỏ trốn khỏi địa phương, trong khi điều kiện kinh tế của ông khó khăn nên ông không có điều kiện trả số tiền trên và đề nghị Ngân hàng cho ông khất nợ lại số tiền trên, khi nào ông có sẽ trả cho ngân hàng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện VKSND huyện Yên Định phát biểu: Thẩm phán đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của BLTTDS về việc xác định tư cách tham gia tố tụng, trình tự thụ lý, thông báo cho đương sự và ban hành các văn bản tố tụng đúng quy định.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và thư ký đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật.

Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định trong quá trình xây dựng hồ sơ và tại phiên tòa.

Về nội dụng:

Đại diện VKSND huyện Yên Định đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 26; khoản 1 điều 35; Điều 147; khoản 2 điều 227; khoản 1 điều 228; điều 266 BLTTDS; Các điều 8; điều 11; điều 463, điều 466, điều 468, điều 470 Bộ luật dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội để xử cho chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C, buộc anh Ngô Tiến C2 phải trả toàn bộ số nợ gốc là 9.000.000đ và lãi phát sinh như đã thỏa thuận cho Ngân hàng C1.

Anh C2 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Giao dịch vay nợ giữa ngân hàng C1 và ông Ngô Tiến C2 được thể hiện bằng hợp đồng vay vốn chương trình người nghèo, đây là quan hệ vay tài sản thông thường giữa tổ chức tín dụng với cá nhân, nên đây vụ án dân sự về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, được quy định tại Điều 463 BLDS.

Anh Ngô Tiến C2 là bị đơn, có nơi cư trú tại xã Yên Trung, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại khoản 3 Điều 26; Điều 35 và điều 39 BLTTDS.

Ngân hàng C là tổ chức tín dụng hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, nguồn vốn là của Chính phủ cấp, thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 điều 11 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội và đã có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên không phải nộp tiền tạm ứng án phí.

Tại phiên tòa sơ thẩm vắng mặt anh Ngô Tiến C2 nhưng anh C2 đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa 2 lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, vì vậy cần áp dụng điều 228 của BLTTDS để xét xử vắng mặt anh Ngô Tiến C2 là đúng với quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của đại diện Ngân hàng C1 thấy rằng: Hợp đồng vay vốn giữa anh Ngô Tiến C2 và Ngân hàng được thể hiện cụ thể số tiền vay, lãi suất, thời hạn vay, thời hạn phải trả, phù hợp với quy định của pháp luật. Sau khi được dải ngân, anh C2 chỉ sử dụng đúng mục đích số tiền 15.000.000đ còn số tiền 7.000.000đ sử dụng sai mục đích nên bị ngân hàng ra thông báo thu hồi vốn trước hạn nhưng anh C2 vẫn không trả. Khi đến hạn trả nợ mà anh C2 cũng không trả hết được số tiền đã vay và số tiền lãi, Ngân hàng đã nhiều lần thông báo cho anh C2 biết và yêu cầu trả nợ nhưng anh C2 cố tình không trả. Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng C1 đề nghị Tòa án nhân dân

huyện Yên Định buộc anh Ngô Tiến C2 phải trả toàn bộ số nợ gốc là 9.000.000đ và tiền lãi phát sinh từ ngày 15/10/2014 đến ngày xét xử sơ thẩm 17/7/2018 là 4.493.190đ và số tiền 5.487 đ nợ lại tiền lãi của trước kỳ trả nợ gần nhất(15/10/2014). Tổng cả gốc và lãi là 13.498.677đ.

Do đó cần áp dụng các điều 466, 468, 470 BLDS để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C1, buộc anh Ngô Tiến C2 trả toàn bộ số tiền gốc và số tiền nợ còn lại như yêu cầu của Ngân hàng C là phù hợp.

Đối với trình bày của anh C2 cho rằng khi nhờ bà Nguyễn Thị Thiêm là tổ trưởng tổ vay vốn làm hộ hồ sơ vay vốn, anh chỉ vay số tiền 15.000.000đ còn số tiền 7.000.000đ là do bà Thiêm đề nghị cho vay ké, nhưng trong quá trình giải quyết vụ án, anh C2 không có chứng cứ gì chứng minh cho yêu cầu của mình, trong khi đó đại diện ngân hàng C1 cho rằng việc một hộ gia đình được vay số tiền 22.000.000đ của chương trình cho vay hộ nghèo là bình thường và thực tế trên địa bàn huyện Yên Định đã có rất nhiều hộ được xét duyệt cho vay với số tiền trên.

Từ những phân tích trên thấy rằng: việc anh Ngô Tiến C2 cho rằng trong số tiền vay thì bà Nguyễn Thị Thiêm có vay ké số tiền 7.000.000đ là chưa đủ chứng cứ và việc vay ké này có thực tế thì cũng là quan hệ dân sự giữa anh C2 và bà Thiêm, do đó không chấp nhận đề nghị của anh C2 và chấp nhận việc anh C2 có vay số tiền 22.000.000đ của ngân hàng C1.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên anh Ngô Tiến C2 phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự; điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C1, buộc anh Ngô Tiến C2, địa chỉ: Thôn Thọ Khang, xã Yên Trung, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa phải trả cho Ngân hàng C1 địa chỉ: Khu 1, thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, Thanh Hóa số tiền gốc là 9.000.000đ và số lãi phát sinh là 4.498.677đ Tổng cộng 13.498.677đ (*mười ba triệu bốn trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm bảy mươi bảy đồng)*.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án, thỏa thuận thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 147 BLTTDS; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Anh Ngô Tiến C2 phải chịu 674.900đ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Đương sự;
- Chi cục THADS huyện Yên Định
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đã ký

Võ Kỳ Anh